PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA Ở THỦ ĐÔ HÀ NỘI: MỘT SỐ ĐỀ XUẤT TRONG THỜI GIAN TỚI

ThS. Phạm Hồng Minh*

Trong quá trình hội nhập với thế giới, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa (CNVH) ngày càng trở lên cấp thiết đối với các trung tâm kinh tế lớn của đất nước, điển hình như Thủ đô Hà Nội. Việc đầu tư và phát triển các ngành CNVH như một đòi hỏi tất yếu khách quan để tạo động lực mới trong phát triển kinh tế cho Hà Nội, từ đó lan tỏa và tác động đến phát triển kinh tế chung của cả nước. Bài viết khái quát thực trạng phát triển CNVH ở Hà Nội và đề xuất một số khuyến nghị liên quan trong thời gian tới.

• Từ khóa: *công nghiệp văn hóa, Hà Nội, phát triển văn hóa.*

In the process of global integration, the development of cultural industries is becoming increasingly crucial for major economic centers of the country, such as Hanoi. Investing in and developing cultural industries is an objective necessity to create new impetus for Hanoi's economic development, thereby spreading and impacting the overall economic development of the country. This article provides an overview of the current state of cultural industry development in Hanoi and proposes some relevant recommendations for the future.

• Key words: *cultural industry, Hanoi, cultural development*

Ngày nhận bài: 20/12/2025
Ngày gửi phản biện: 05/01/2026
Ngày duyệt đăng: 19/02/2026

DOI: https://doi.org/10.71374/jfarv.v26.i308.08

Đặt vấn đề

Là địa phương đầu tiên của cả nước ban hành Nghị quyết riêng về phát triển CNVH, Hà Nội cho thấy sự tiên phong, đi đầu và tầm nhìn chiến lược trong việc lấy văn hóa làm nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội. Sau hơn 3 năm triển khai, Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 22-2-2022 của Thành ủy Hà Nội về phát triển CNVH trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã tạo ra những bước đột phá, giúp Thủ đô từng bước hiện thực hóa mục tiêu trở thành trung tâm CNVH, sáng tạo của cả nước và khu vực. Trong nhịp phát triển mới của Thủ đô, văn hóa không còn đứng bên lề tăng trưởng kinh tế mà đang trở thành nguồn lực trung tâm. Từ di sản ngàn năm đến các sản phẩm số, từ lễ hội truyền thống đến không gian sáng tạo đương đại, Hà Nội đang từng bước khẳng định vị thế của một đô thị năng động - nơi CNVH và công nghiệp sáng tạo trở thành động lực phát triển bền vững.

Thực trạng phát triển CNVH ở Thủ đô Hà Nội hiện nay

Chính sách phát triển

Luật Thủ đô (năm 2024) có các nội dung thúc đẩy phát triển văn hóa, khơi dậy khát vọng "Văn hiến-Văn minh-Hiện đại"; khai thác hiệu quả lợi thế chính trị, kinh tế, điều kiện tự nhiên và nguồn lực phát triển; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của Thăng Long-Hà Nội. Luật Thủ đô cũng cho phép Hà Nội phát triển trung tâm CNVH tại các bãi giữa, bãi nổi sông Hồng; chú trọng 5 loại hình không gian, trong đó có: Không gian văn hóa – sáng tạo (mở rộng không gian di tích lịch sử, không gian sáng tạo theo định hướng thành phố sáng tạo của UNESCO); không gian công cộng (đặc biệt là không gian xanh, bảo vệ không gian sông hồ, cảnh quan mặt nước).

Đặc biệt, Thành ủy ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 22/02/2022 về "Phát triển CNVH trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045". Hà Nội đặt ra mục tiêu đưa Thủ đô trở thành một "Thành phố sáng tạo" ở tầm vóc châu Á và "CNVH" phải trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn của Thủ đô, có thể đóng góp đến 8% tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của thành phố (vào năm 2030) và 10% GRDP của thành phố (đến năm 2045). Nghị quyết số 09-NQ/TU đặt ra mục tiêu là tạo bước phát triển toàn diện các ngành CNVH của Thủ đô cả về quy mô, chất lượng sản phẩm, dịch vụ và thị trường, đảm bảo phát triển bền vững, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có tốc độ, tỷ trọng, giá trị gia tăng cao; hoạt động có tính chuyên nghiệp, với kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại: dịch vụ, sản phẩm văn hóa đa dạng, có chất lượng, có thương hiệu, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ của người dân trong nước,

** Học viện Chính trị Công an nhân dân; email: hongminhk2t03@gmail.com*

thúc đẩy phát triển du lịch và xuất khẩu. Nghị quyết số 09-NQ/TU đã định hình rõ 13 lĩnh vực mũi nhọn Hà Nội tập trung triển khai gồm: Du lịch văn hóa; Nghệ thuật biểu diễn; Thủ công mỹ nghệ; Thiết kế; Quảng cáo; Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; Điện ảnh; Thời trang; Ẩm thực; Phần mềm và các trò chơi giải trí; Truyền hình và Phát thanh; Xuất bản.

Bên cạnh Nghị quyết số 09-NQ/TU, Hà Nội tiếp tục triển khai Nghị quyết số 24/2025/NQ-HĐND ngày 10-7-2025 của HĐND thành phố về việc tổ chức và hoạt động của Trung tâm CNVH trên địa bàn; Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND của HĐND thành phố về khu phát triển thương mại và văn hóa trên địa bàn thành phố. Mới đây nhất, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVII trình Đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ thành phố Hà Nội đã đặt ra một số yêu cầu, nhiệm vụ để phát huy giá trị văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, trong đó chỉ rõ: "Phát triển CNVH thành ngành kinh tế chủ lực gắn với phát triển du lịch, định vị sản phẩm đặc sắc trên các lĩnh vực thế mạnh của Thủ đô, như: Thiết kế, du lịch văn hóa, ẩm thực, nghệ thuật biểu diễn, thủ công mỹ nghệ, điện ảnh, xuất bản, quảng cáo, phần mềm và các trò chơi giải trí".

Kết quả đạt được

Với 6.489 di tích các loại đã được kiểm kê, Hà Nội là địa phương có số lượng di tích lịch sử, văn hoá, kiến trúc, nghệ thuật, danh lam thắng cảnh lớn nhất cả nước (Giang Nam, 2025). Đến nay, Hà Nội có Di sản văn hóa thế giới Khu Trung tâm Hoàng Thành Thăng Long; Di sản tư liệu thế giới là 82 Bia Tiến sĩ Trều Lê - Mạc (1442 - 1779), tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám; Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc. Hà Nội hiện có 9 di tích quốc gia đặc biệt là: Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch (do Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch quản lý), Khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long (Di sản văn hóa thế giới), Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Khu di tích Cổ Loa, Di tích lịch sử đền Hai Bà Trưng (huyện Mê Linh), Di tích lịch sử đền Hát Môn (huyện Phúc Thọ), Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật đền Phù Đổng (huyện Gia Lâm), Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh hồ Hoàn Kiếm và đền Ngọc Sơn (quận Hoàn Kiếm), Di tích kiến trúc nghệ thuật đình Tây Đằng (huyện Ba Vì). Bên cạnh đó, Hà Nội có 21 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia đa dạng về loại hình, giàu có về bản sắc, góp phần đáp ứng nhu cầu tinh thần của nhân dân Thủ đô cùng du khách trong nước và quốc tế. Đặc biệt, Hà Nội tập trung nhiều lễ hội lớn của vùng như lễ hội đền Cổ Loa, lễ hội Đống Đa, lễ hội Chùa Hương, lễ hội Chùa Thầy, Lễ hội Bát Tràng, lễ hội Đền Gióng - Sóc Sơn, lễ hội Đền Hai Bà Trưng - Mê Linh, lễ hội Võng La… Nguồn lực di sản văn hóa đồ sộ và đa dạng được Hà Nội xác định là cơ sở để khai thác, phát huy trong quá trình phát triển các ngành CNVH, đặc biệt là du lịch - văn hóa - lịch sử; điện ảnh; mỹ thuật; phát triển nghệ thuật biểu diễn truyền thống (như múa rối nước)…

Trong những năm qua, Hà Nội rất quan tâm đến lợi thế này để phát triển các ngành CNVH ở Thủ đô. Theo đó, nghệ thuật biểu diễn là một ngành truyền thống của CNVH với nhiều loại hình biểu diễn như: ca - múa - nhạc hiện đại, giao hưởng, hợp xướng, opera, kịch hát dân ca, kịch nói, tạp kỹ… Hà Nội là nơi tập trung các chủ thể sáng tạo, biểu diễn nghệ thuật có tính hệ thống và mang tính chuyên nghiệp cao. Ở lĩnh vực biểu diễn, Hà Nội đang từng bước khẳng định là trung tâm biểu diễn nghệ thuật lớn của cả nước, tiến tới là trung tâm biểu diễn nghệ thuật, giải trí mang tầm khu vực, với hàng loạt chương trình nghệ thuật được đầu tư bài bản, chất lượng, cùng những công trình văn hóa tầm cỡ. Có thể kể đến Trung tâm Triển lãm Việt Nam (xã Đông Anh), Nhà hát Hồ Gươm, tới đây là Nhà hát Opera Hà Nội bên hồ Tây… Hiện nay, Hà Nội có 6 đơn vị nghệ thuật hoạt động chuyên nghiệp có lực lượng cán bộ hùng hậu, có năng lực sáng tạo tốt. Tiêu biểu là Nhà hát kịch Hà Nội - nổi tiếng trong giới sân khấu kịch nói cả nước với dòng chính kịch, trí tuệ, phong cách, nhạy bén về thời sự. Nhà hát chèo Hà Nội với phong cách sang trọng, tao nhã, hiện đại. Doanh thu từ hoạt động văn hoá, nghệ thuật đạt vượt chỉ tiêu đề ra. Trong đó, lĩnh vực di sản đã thu được 232,3/75 tỷ đồng, riêng 3 di tích là Văn Miếu-Quốc Tử Giám, di tích nhà tù Hỏa Lò, di tích đền Ngọc Sơn thu 179,5 tỷ đồng. Các đơn vị nghệ thuật đạt doanh thu khoảng 66/48,4 tỷ đồng, vượt chỉ tiêu HĐND thành phố giao năm 2024 (Hoàng Lân, 2025).

Điện ảnh là ngành CNVH có vai trò hết sức quan trọng ở Thủ đô Hà Nội - nơi có rất nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển. Hà Nội là nơi đóng đô của các cơ quan điện ảnh, có lực lượng nghệ sĩ, đạo diễn, diễn viên, các nhà sản xuất, kinh doanh điện ảnh đông đảo thứ hai sau Thành phố Hồ Chí Minh. Nhu cầu thưởng thức điện ảnh của công chúng Hà Nội cao. Hiện nay, Hà Nội có 37 cụm rạp chiếu phim, trong đó CGV cinema: 22 cụm rạp; Lotte cinema: 6 cụm rạp; BHD: 3 cụm rạp; Viện trao đổi văn hóa Pháp: 1 cụm rạp; Galaxy cinema: 2 cụm rạp. Theo số liệu thống kê, giai đoạn 2016 - 2020, các đơn vị thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội đã tổ chức hơn 20.800 buổi chiếu phim, trong đó, gần 14.600 buổi chiếu phim có thu, phục vụ hơn 2.150.000 lượt khán giả. Hệ thống rạp chiếu phim đứng thứ hai cả nước về số phòng chiếu. Liên hoan phim quốc tế Hà Nội được định danh từ 2012, qua 4 kỳ tổ chức và đã có thương hiệu quốc tế, trở thành liên hoan phim trẻ, nhiều sáng tạo mới, tổ chức bài bản với các bộ tuyển chọn phim chất lượng cao, thu hút các nền

điện ảnh châu Á và thế giới tới tham dự. Khán giả ở Hà Nội đa phần là giới trẻ, nơi tập trung nhiều trường đại học, có nhu cầu lớn về thưởng thức nghệ thuật điện ảnh. Đồng thời, Hà Nội là nơi tập trung các đại sứ quán, các trung tâm văn hóa nước ngoài, những cơ quan có trách nhiệm và nhiệt tình tổ chức các tuần phim giới thiệu điện ảnh và đất nước họ. Đây là điều kiện thuận lợi để mở rộng giao lưu, hợp tác nhằm phát triển công nghiệp điện ảnh Thủ đô. Mặt khác, Hà Nội là nơi có bề dày lịch sử, có hệ thống giá trị văn hóa và di sản văn hóa đồ sộ, phong phú. Đây là nguồn tài nguyên vô tận cho công nghiệp điện ảnh kế thừa và sáng tạo. Hà Nội đã được Đảng và Nhà nước vinh danh là "Thủ đô anh hùng", UNESCO trao danh hiệu "Thành phố vì hòa bình", gần đây được công nhận là "Thành phố thiết kế sáng tạo" trong mạng lưới thành phố sáng tạo của thế giới. Hà Nội xác định mục tiêu phấn đấu là "Thành phố xanh, văn minh, hiện đại". Đây là những điều kiện thuận lợi để Hà Nội có thể đẩy mạnh phát triển công nghiệp điện ảnh trong thời gian tới.

Theo báo cáo của Sở Du lịch Hà Nội, năm 2025 đánh dấu một cột mốc quan trọng của ngành du lịch Thủ đô khi đón trên 33,7 triệu lượt khách, tăng 20,87% so với năm 2024. Trong đó, khách quốc tế đạt trên 7,82 triệu lượt, tăng 22,76%, còn khách nội địa đạt trên 25,88 triệu lượt, tăng 20,32%. Kết quả này phản ánh sức hấp dẫn ngày càng rõ nét của Hà Nội trong bối cảnh cạnh tranh điểm đến khu vực ngày càng gay gắt. Cùng với lượng khách tăng mạnh, tổng thu từ du lịch ước đạt trên 134.460 tỷ đồng, tăng 21,5% so với năm trước. Đáng chú ý, sự gia tăng doanh thu gắn liền với xu hướng kéo dài thời gian lưu trú và nâng cao mức chi tiêu của du khách, đặc biệt ở phân khúc khách quốc tế và khách có khả năng chi trả cao (Minh Anh, 2026).

Một số khó khăn, thách thức

Bên cạnh những thuận lợi, Thành phố Hà Nội đang bộc lộ nhiều hạn chế, khó khăn, thách thức đặt ra như: Nhận thức văn hóa là động lực, nguồn lực quan trọng cho phát triển, nhất là phát triển bền vững của Thủ đô ngàn năm văn hiến, cũng như về CNVH của một số cấp, ngành, đơn vị còn hạn chế. Chính sách và chiến lược phát triển CNVH của Hà Nội còn phân tán, chưa có sự đồng bộ, bền vững. Việc đầu tư, khơi thông nguồn lực văn hóa, lịch sử cho phát triển kinh tế - xã hội còn chưa đáp ứng yêu cầu; cơ sở hạ tầng cho CNVH thiếu đồng bộ. Sự tăng trưởng kinh tế dựa vào khai thác thế mạnh văn hóa chưa ổn định, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; cơ chế và các chính sách đặc thù, ưu tiên cho sáng tạo văn hóa chưa hoàn thiện. Thiếu sự phối hợp, liên kết đồng bộ hiệu quả, liên ngành giữa các lĩnh vực khác nhau có liên quan. Giáo dục, đào tạo, phát hiện, bồi dưỡng nhân tài trong các lĩnh vực văn hóa và CNVH chưa được quan tâm đúng mức và chưa theo kịp sự tiến bộ, phát triển chung của khu vực và thế giới. Việc triển khai thực hiện các cam kết với UNESCO về "Thành phố sáng tạo" chưa được tập trung đẩy mạnh. Tình trạng vi phạm bản quyền ở nhiều lĩnh vực sáng tạo còn diễn ra; thị trường văn hoá phát triển chưa đồng bộ…

Điển hình như đối với lĩnh vực điện ảnh, Hà Nội thiếu nhất là chưa có đội ngũ làm phim. Các hãng phim thuộc Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ yếu duy trì đội ngũ với các phim do Nhà nước đặt hàng nên rất khó khăn, đặc biệt là đội ngũ làm phim truyện vừa yếu, vừa thiếu. Rất ít nhà đầu tư cho điện ảnh Hà Nội, và có đến 90% nhà đầu tư đổ vào sản xuất phim ở Thành phố Hồ Chí Minh. Không khí làm phim ở Hà Nội ảm đạm. Trong khi đó, thành phố lại chưa quan tâm thỏa đáng đến điện ảnh. Một số dự án điện ảnh được đầu tư lại chưa thành công.

Hà Nội có nhiều di sản văn hóa phong phú, cơ sở hạ tầng phục vụ cho CNVH như nhà hát, bảo tàng hiện đại, trung tâm triển lãm nhưng vẫn hạn chế về số lượng và chất lượng. Số lượng các không gian văn hóa tăng dần trong những năm gần đây nhưng đa phần còn mang tính manh mún, nhỏ lẻ, tự phát và thiếu sự kết nối. Hà Nội đang thiếu những khu CNVH, sáng tạo quy mô. Áp lực bảo tồn và sự xuống cấp của di sản vật thể, nhiều công trình bị hư hỏng do thiên nhiên, khí hậu, trong khi quản lý và đề xuất giải pháp còn chậm. Một số Ban Quản lý tự ý sửa chữa theo lối hiện đại gây tranh cãi. Thêm vào đó, lượng khách lớn làm quá tải, một số di tích bảo trì kém, ảnh hưởng giá trị văn hóa và sức hút du khách.

Đô thị hóa nhanh chóng đã gây sức ép lớn đến không gian văn hóa truyền thống, dẫn đến sự mai một các giá trị nguyên bản. Nhiều di tích bị thu hẹp về không gian, gián đoạn kết nối với cộng đồng, trong khi đó, một số lễ hội truyền thống, làng nghề và loại hình nghệ thuật dân gian bị thương mại hóa quá mức, thiếu sự kiểm soát, định hướng, làm giảm chất lượng văn hóa và tính bền vững trong khai thác.

Ngoài ra, việc kết nối giữa các điểm du lịch lỏng lẻo, chưa tạo hành trình khép kín hấp dẫn; công tác phối hợp giữa chính quyền, DN và người dân chưa hiệu quả, gây thiếu đồng bộ khai thác. Sản phẩm và dịch vụ du lịch phục vụ khách chưa đa dạng, thiếu tính độc đáo, chủ yếu tham quan, thiếu hoạt động trải nghiệm tương tác. Kinh tế đêm còn đơn điệu, thiếu chương trình khám phá di sản về đêm hấp dẫn.

Một trong những rào cản khi phát triển CNVH của Hà Nội là quy hoạch và cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ. Nhiều nơi chưa có quy hoạch tổng thể, phát triển du lịch manh mún. Một số khu vực thiếu chiếu sáng, giao thông, bãi đỗ xe hỗ trợ kinh tế đêm. Một số sản phẩm

và dịch vụ văn hóa của Hà Nội hình thành trên cơ sở nguồn lực di sản văn hóa thu hút được công chúng. Tuy nhiên, những sản phẩm và dịch vụ văn hóa này chưa mang tính phổ biến. Thậm chí, có sản phẩm và dịch vụ văn hóa hình thành chỉ thu hút được công chúng trong thời gian ngắn rồi lắng xuống nên chưa đảm bảo tính bền vững, hiệu quả lâu dài.

Ngoài ra, vấn đề nguồn nhân lực cũng là một thách thức lớn. Đội ngũ làm công tác bảo tồn di sản còn thiếu về số lượng và chưa đồng đều về chất lượng; trong khi đó, lực lượng lao động trong lĩnh vực CNVH cũng còn thiếu kỹ năng chuyên môn phù hợp để chuyển hóa giá trị di sản thành sản phẩm văn hóa sáng tạo. Việc đào tạo liên ngành giữa văn hóa, nghệ thuật, công nghệ và kinh doanh chưa phát triển mạnh. Cùng với đó là nhận thức xã hội về CNVH còn chưa đầy đủ, dẫn đến sự lúng túng trong thực thi chính sách và phát triển mô hình khai thác di sản phù hợp.

Đề xuất giải pháp

Nhằm phát triển CNVH ở Thủ đô Hà Nội trong thời gian tới, theo tác giả, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, Hà Nội cần đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về các ngành CNVH. Đồng thời sáng tạo những sản phẩm CNVH độc đáo, bản sắc, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại, có khả năng cạnh tranh và tạo ra giá trị cao về kinh tế, văn hóa cũng như môi trường.

Hai là, để thúc đẩy CNVH phát triển trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế hiện nay, Hà Nội cần tiếp tục đầu tư vào các thiết chế văn hóa và không gian sáng tạo nhưng để có một chiến lược phát triển CNVH quy mô và bài bản. Theo đó, phải có kế hoạch xây dựng khu CNVH với quy mô lớn, tích hợp dịch vụ, hạ tầng hiện đại để hỗ trợ các ngành công nghiệp sáng tạo như phim ảnh, âm nhạc, nghệ thuật, thời trang. Chính quyền thành phố cần quy hoạch các khu vực chuyên biệt cho công nghiệp sáng tạo, cung cấp ưu đãi về thuế, đất đai, cơ sở hạ tầng để thu hút doanh nghiệp khởi nghiệp, tổ chức sáng tạo. Mô hình này đã thành công tại nhiều thành phố sáng tạo trên thế giới. Hà Nội có thể hợp tác với các tổ chức như UNESCO để xây dựng thương hiệu "Thành phố sáng tạo" tương tự như các thành phố nổi tiếng khác như Paris, Berlin. Ngoài ra, Hà Nội cần đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo vào quá trình sáng tạo và sản xuất sản phẩm và dịch vụ văn hóa. Sử dụng công nghệ số để tạo ra một môi trường văn hóa nghệ thuật số phong phú, kết hợp trải nghiệm thực và ảo.

Thành phố phát triển một hệ sinh thái khởi nghiệp bao gồm các doanh nghiệp, nghệ sĩ, nhà nghiên cứu và cộng đồng để thúc đẩy ý tưởng và sản phẩm văn hóa. Đồng thời có chính sách hỗ trợ tài chính (hỗ trợ vay vốn, phát triển hạ tầng) và nuôi dưỡng doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực CNVH...

Ba là, Hà Nội chú trọng việc khuyến khích sự tham gia của DN tư nhân; khích lệ vai trò sáng tạo của cá nhân vào phát triển CNVH; đẩy mạnh việc đào tạo, xây dựng lớp công chúng có thị hiếu thưởng thức văn hóa; phát triển hợp tác quốc tế và mạng lưới truyền thông về văn hóa. Theo đó, Hà Nội cần vận động các nhà đầu tư tư nhân tham gia vào CNVH, mạnh dạn mở ra một phương thức hợp tác mới trong lĩnh vực văn hóa giữa Nhà nước và tư nhân; thu hút và hỗ trợ đầu tư; chú trọng việc hình thành và phát triển mạnh mẽ hệ thống mạng lưới các nhà sáng tạo trẻ. Muốn vậy, Nhà nước cần tạo ra cơ chế, chính sách thông thoáng, tạo mặt bằng sạch, trên tinh thần "lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ", cùng tháo gỡ những rào cản, nút thắt để cộng đồng dân cư, các doanh nghiệp yên tâm, tự tin đóng góp nguồn lực đầu tư các công trình phục vụ CNVH. Ví dụ: cần có chính sách hỗ trợ như miễn thuế trong 8 năm đầu, giảm 50% thuế trong 5 năm tiếp theo… Đây sẽ là những "bệ đỡ, cú hích" quan trọng khích lệ cộng đồng dân cư, các doanh nghiệp tham gia mô hình CNVH, thực hiện được mục tiêu thu hút, phát triển du lịch, phát huy giá trị văn hóa, thúc đẩy các hoạt động thương mại, bảo tồn các ngành, nghề truyền thống, góp phần cải thiện đời sống của người dân.

Bốn là, chú trọng phát triển nguồn nhân lực cho CNVH trên địa bàn Thủ đô. Bên cạnh đội ngũ trí thức, các văn nghệ sĩ, Hà Nội còn có đội ngũ nghệ nhân dân gian trong các lĩnh vực khác (âm nhạc, hội họa, làm nghề truyền thống...). Đồng thời, nguồn lực con người còn bao gồm đội ngũ những nhà lãnh đạo, quản lý ở các khu vực trong và ngoài nhà nước, các chủ doanh nghiệp có trình độ và kỹ năng quản lý ngày càng được nâng cao. Vì vậy, cần chú trọng gìn giữ những thế hệ nghệ sĩ gạo cội, nghệ sĩ dân gian; đồng thời đào tạo, bồi dưỡng lực lượng văn nghệ sĩ trẻ, đặc biệt là lực lượng biểu diễn bắt kịp xu thế hiện đại của giới trẻ hiện nay.

Kết luận: CNVH, sáng tạo là một ngành rất tiềm năng, hấp dẫn, hứa hẹn những thành tựu không nhỏ trong sự phát triển của Hà Nội và đất nước. Với điều kiện, dư địa lớn trong phát triển lĩnh vực này cùng các chủ trương, chính sách kịp thời, chắc chắn, Hà Nội sẽ có được những thành công mới trong việc phát triển các ngành CNVH, sáng tạo trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo:

Giang Nam (2025). Hà Nội xếp hạng 9 di tích lịch sử-văn hóa, truy cập từ https://nhandan.vn/ha-noi-xep-hang-9-di-tich-lich-su-van-hoa-post885912.html.

Hoàng Lân (2025).Năm 2025: Thực hiện công nghiệp văn hoá thực chất, hiệu quả, https://hanoimoi.vn/nam-2025-thuc-hien-cong-nghiep-van-hoa-thuc-chat-hieu-qua-690058.html.

Minh Anh (2026). Hà Nội đổi mới cách làm du lịch, hấp dẫn đa dạng thị trường du khách, https://thanglong.chinhphu.vn/ha-noi-doi-moi-cach-lam-du-lich-hap-dan-da-dang-thi-truong-du-khach-10326012714471813 4.htm.

Quốc hội (2024). Luật Thủ đô, số 39/2024/QH15, ngày 28/6/2024.

Thành ủy Hà Nội (2022). Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 22-2-2022 về phát triển CNVH trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.